

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ - ST

Ngày 30 - 11 - 2021

“V/v Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Lợi.

2. Bà Trương Thị Hương Nghĩa.

-Thư ký phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn; Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 217/2021/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đường Văn N, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

2. *Bị đơn:* Bà Ngô Thị C, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc,

Hiện đang tạm trú tại: Khu tập thể Công ty đóng tàu Vận tải thủy K, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 9 năm 2021 và những lời khai tiếp theo tại tòa, nguyên đơn là ông Đường Văn N trình bày:

Ông và bà Ngô Thị C kết hôn năm 2015, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, cưới có tổ chức, có đăng ký kết hôn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 02 tháng 02 năm 2015, sau ngày kết hôn bà C về gia đình ông làm dâu, ở chung với ông N. Tình cảm vợ chồng kết hôn ban đầu sống hòa thuận, hạnh phúc; mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu

phát sinh từ năm 2020. Đến ngày 19 tháng 11 năm 2020, vợ chồng chính thức sống ly thân, ông N và bà C mỗi người một nơi. Trong thời gian ly thân, cả hai bên không qua lại hòa giải gì để vợ chồng về đoàn tụ. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng ông N đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà Ngô Thị C là do vợ chồng không hợp nhau, chung sống với nhau không có tình cảm, cả hai đều đã có gia đình riêng trước đó nên không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã sống ly thân lâu ngày, không cải thiện được tình cảm. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông ly hôn bà Ngô Thị C.

Về con chung: Ông và bà C không có con chung.

Về tài sản: Ông không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn bà Ngô Thị C vắng mặt tại phiên tòa xong tại bản tự khai ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, bà trình bày: Bà xác nhận thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn, thời gian sống ly thân, nguyên nhân mâu thuẫn như ông Đường Văn N trình bày là đúng; bà cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Đường Văn N yêu cầu ly hôn, bà nhất trí, việc bà thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc gì.

Về con chung: Bà C xác nhận vợ chồng không có con chung.

Về chia tài sản: Bà C cũng không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại văn bản số 606/VKS - DS, ngày 29 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thông báo không cử Kiểm sát viên tham gia phiên tòa để xét xử đối với vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Do bị đơn đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; Tòa án cũng đã thông báo cho các đương sự đến Tòa án để tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự; xong bị đơn không có mặt do đó Tòa án không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự; tại phiên tòa bị đơn, bà Ngô Thị C vắng mặt xong đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt bà C theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật mà Tòa án đang giải quyết là về “Ly hôn”. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cuộc hôn nhân giữa ông N và bà C là hợp pháp, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn, sau khi kết hôn ông N và bà C chung sống tại tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, chung sống với nhau không có tình cảm, cả hai đều đã có gia đình riêng trước đó nên không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng đã sống ly thân lâu ngày không cải thiện được tình cảm nên ông N yêu cầu ly hôn; bà C cũng nhất trí với yêu cầu ly hôn của ông N, xong không đến để Tòa án ghi nhận sự thuận tình ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa ông N và bà C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích để xây dựng gia đình âm no, hạnh phúc không đạt được, bà Ngô Thị C cũng nhất trí ly hôn; nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông Đường Văn N được ly hôn với bà Ngô Thị C;

[3] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: Ông Đường Văn N phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Cho ông Đường Văn N được ly hôn với bà Ngô Thị C.

2. Về án phí: Ông Đường Văn N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 03552 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, ông Đường Văn N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Lợi Trương Thị Hương Nghĩa

Nguyễn Tấn Tám

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh;
- Lưu HS + VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tám

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn;
- Lưu HS + VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tám

